TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2017/DS-ST
Ngày: 08-11-2017
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Hành.
2. Bà Bùi Thị Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Sa The-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lý Út Hoài-Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 59/2017/TLST-DS ngày 14/7/2017, về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2017/QĐST-DS ngày 28/9/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2017/QĐST-DS ngày 18/10/2017, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần VT; Địa chỉ trụ sở: L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bành Quốc H; Sinh năm: 1991; Địa chỉ cư trú: đường L, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Văn bản ủy quyền số 18/2017/UQ-CT ngày 13/3/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần VT và Văn bản ủy quyền số 742/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 08/6/2017 của Trưởng Phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho Phòng An ninh và Phòng Kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ-Khối Tín dụng tiêu dùng-Ngân hàng thương mại cổ phần VT). (có mặt)

* *Bị đơn:* Bà Sơn Thị Y; Sinh năm: 1982; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện lập ngày 08/6/2017, biên bản lấy lời khai đương sự ngày 02/8/2017 và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày như sau: Vào ngày 10/10/2014, bà Sơn Thị Y có ký văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141011-112014-0001 với Ngân hàng thương mại cổ phần VT (sau đây gọi tắt là VT Bank) vay số tiền gốc là 18.900.000 đồng với lãi suất là 4,59%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận

trong hợp đồng, bà Y có trách nhiệm thanh toán cho VT Bank nợ gốc và tiền lãi với số tiền là 26.034.828 đồng, trả chậm liên tiếp trong vòng 14 tháng, 13 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền là 1.859.631 đồng, tháng cuối cùng trả 1.859.625 đồng, thanh toán vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 15/11/2014. Sau khi vay tiền, bà Y đã thực hiện việc thanh toán cho VT Bank 06 lần với tổng số tiền là 12.160.000 đồng. Kể từ ngày 14/12/2015, bà Y không thanh toán thêm cho VT Bank khoản tiền nào. Đến nay, bà Y còn nợ VT Bank khoản nợ gốc là 11.779.659 đồng và tiền lãi là 2.095.169 đồng, tổng cộng là 13.874.828 đồng. Nay VT Bank yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Sơn Thị Y thanh toán cho VT Bank khoản nợ gốc và tiền lãi là 13.874.828 đồng.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn Sơn Thị Y nhiều lần để cung cấp lời khai về vụ án, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bà Y đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thu thập được lời khai của bà Y về vụ án.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đối với bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án là chưa thực hiện đúng nghĩa vụ theo Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp là hợp đồng tín dụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VT Bank, xử buộc bà Sơn Thị Y thanh toán cho VT Bank khoản nợ gốc là 11.779.659 đồng và tiền lãi là 2.095.169 đồng, tổng cộng là 13.874.828 đồng và buộc bà Sơn Thị Y chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[2] Về thủ tục thụ lý việc khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 04/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Trần Đề nhận được đơn khởi kiện của VT Bank lập ngày 08/6/2017 cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Ngay sau khi nhận được đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Tòa án thực hiện thủ tục nhận, xử lý đơn khởi kiện của VP Bank và thụ lý vụ án theo đúng quy định tại các điều 191 và 195 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện lập ngày 08/6/2017, VT Bank yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn Sơn Thị Y có nơi cư trú tại ấp T, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của

Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân huyện Trần Đề thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[4] Về xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn Sơn Thị Y vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do khi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[5] Xét yêu cầu của nguyên đơn VT Bank đòi bị đơn Sơn Thị Y thanh toán khoản nợ vay gốc và tiền lãi là 13.874.828 đồng:

[6] Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn VT Bank xác định vào ngày 10/10/2014, bà Sơn Thị Y có ký văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141011-112014-0001 với VT Bank vay số tiền gốc là 18.900.000 đồng với lãi suất là 4,59%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo đó, bà Y có trách nhiệm thanh toán cho VT Bank nợ gốc và tiền lãi với số tiền là 26.034.828 đồng. Sau khi vay tiền, bà Y đã thực hiện việc thanh toán cho VT Bank 06 lần với tổng số tiền là 12.160.000 đồng. Kể từ ngày 14/12/2015, bà Yến không thanh toán thêm cho VT Bank khoản tiền nào, bà Y còn nợ VT Bank khoản nợ gốc là 11.779.659 đồng và tiền lãi là 2.095.169 đồng, tổng cộng là 13.874.828 đồng. Kèm theo đơn khởi kiện VT Bank nộp cho Tòa án văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141011-112014-0001 ngày 10/10/2014. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn Sơn Thị Y biết về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn VT Bank nhưng bà Y không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định: "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh". Như vậy, việc bà Sơn Thị Y ký kết hợp đồng tín dụng ngày 10/10/2014 vay của VT Bank số tiền là 18.900.000 đồng và hiện nay bà Yến còn nợ VP Bank khoản nợ gốc là 11.779.659 đồng và tiền lãi là 2.095.169 đồng là có thật. Xét khi các bên tiến hành giao kết hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, hợp đồng tín dụng giữa bà Sơn Thị Y và VT Bank có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng nội dung hợp đồng. Theo hợp đồng tín dụng giữa VT Bank và bà Y thỏa thuận lãi suất là 4,59%/tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, phía bà Y đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, yêu cầu của VT Bank đòi bà Sơn Thị Y hoàn trả khoản nợ gốc đã vay với số tiền là 11.779.659 đồng và tiền lãi là 2.095.169 đồng, tổng cộng là 13.874.828 đồng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị

đơn Sơn Thị Y chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 693.741 đồng (13.874.828 đồng x 5% = 693.741 đồng).

[8] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn Sơn Thị Y vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án cho bị đơn Sơn Thị Y.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 và khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần VT. Xử buộc bà Sơn Thị Y thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần VT khoản nợ gốc số tiền là 11.779.659 đồng và tiền lãi là 2.095.169 đồng, tổng cộng là 13.874.828 đồng (Mười ba triệu, tám trăm bảy mươi bốn ngàn, tám trăm hai mươi tám đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Sơn Thị Y chịu án phí dân sự sơ thẩm là 693.741 đồng (Sáu trăm chín mươi ba ngàn, bảy trăm bốn mươi mốt đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần VT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần VT số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 346.870 đồng (Ba trăm bốn mươi sáu ngàn, tám trăm bảy mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006404 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn Sơn Thị Y vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án cho bị đơn Sơn Thị Y.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV &THA);
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu (HSVA & TA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thanh Vũ